

THÁNG 12
2021



BẢN TIN NHÀ ĐẦU TƯ



NỘI DUNG

ĐỊNH HƯỚNG, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

- 3 VietinBank được nới tỷ lệ dư nợ tín dụng năm 2021 lên tối đa 12,5%

SỰ KIỆN, HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC

- 4 VietinBank thông báo trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt

SẢN PHẨM, CÔNG NGHỆ

- 5 VietinBank tiếp tục khẳng định vị thế trên thị trường trái phiếu ngân hàng
7 VietinBank triển khai Gói Giải pháp tổng thể dành cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu

CHƯƠNG TRÌNH, CHÍNH SÁCH LÃI SUẤT

- 9 Điểm tin về lãi suất huy động và lãi suất cho vay

CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

- 11 Xuất nhập khẩu tăng tốc, điểm sáng trong bức tranh kinh tế tháng 11
13 Diễn biến một số ngành kinh tế đáng chú ý



VIETINBANK ĐƯỢC NỚI TỶ LỆ DƯ NỢ TÍN DỤNG NĂM 2021 LÊN TỐI ĐA 12,5%

Ngày 23/11/2021, Ngân hàng nhà nước Việt Nam (NHNN) đã có công văn chấp thuận điều chỉnh dư nợ tín dụng tối đa năm 2021 của VietinBank từ mức 9,5% lên 12,5%. Với việc nới chỉ tiêu tín dụng này, trong các tháng cuối năm, VietinBank sẽ nỗ lực tận dụng tối đa hạn mức được chấp thuận, tổ chức thực hiện tốt các giải pháp về hoạt động tín dụng nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo an toàn hệ thống và góp phần ổn định thị trường tiền tệ. Ngân hàng cũng sẽ tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp điều hành chủ động, linh hoạt, bám sát diễn biến của thị trường, khẳng định vai trò Ngân hàng thương mại hàng đầu trong việc cung ứng vốn và dịch vụ tài chính, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội đất nước ■

VIETINBANK THÔNG BÁO TRẢ CỔ TỨC NĂM 2020 BẰNG TIỀN MẶT

Ngày 01/12/2021, Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) đã thông báo tới toàn thể cổ đông về việc trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt như sau:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

- Mã chứng khoán: CTG.

- Mã ISIN: VN000000CTG7

- Loại chứng khoán:

(1) Cổ phiếu phổ thông chuyển nhượng tự do;

(2) Cổ phiếu phổ thông chuyển nhượng có điều kiện.

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Ngày đăng ký cuối cùng: **Ngày 15 tháng 12 năm 2021.**

- Tỷ lệ thực hiện: 8%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 800 đồng)

- Thời gian thực hiện dự kiến: Ngày 17 tháng 01 năm 2022.

- Địa điểm thực hiện:

• Đối với chứng khoán CTG đã lưu ký: Cổ đông nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

• Đối với chứng khoán CTG chưa lưu ký: Cổ đông xuất trình chứng minh nhân dân để nhận cổ tức tại CTCP Chứng khoán VietinBank - 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần, bắt đầu từ ngày 17/01/2022 hoặc thông qua hình thức chuyển khoản. Chi tiết xin liên hệ: Phòng kế toán (1900 58 88 66 - Máy lẻ 2) hoặc Phòng Dịch vụ chứng khoán (024.39741771 - Máy lẻ 6901).

Website: www.cts.vn.

Khấu trừ và nộp thuế vào ngân sách Nhà nước đối với thu nhập cá nhân từ việc trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt: VietinBank sẽ thực hiện khấu trừ thuế TNCN là 5% trước khi thực hiện chi trả cổ tức (lợi tức cổ phần) năm 2020 cho cổ đông là cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú theo danh sách chốt ngày 15/12/2021.

Mọi thông tin liên quan đến việc trả cổ tức năm 2020, cổ đông liên hệ với Ban Thư ký HĐQT & QHCD - Văn phòng HĐQT theo số máy: 024.39413622 hoặc gửi email theo địa chỉ: investor@vietinbank.vn ■



VIETINBANK TIẾP TỤC KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ TRÊN THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU NGÂN HÀNG

Với uy tín và vị thế trên thị trường, đến nay, VietinBank đã hoàn thành sớm kế hoạch phát hành trái phiếu thứ cấp, đảm bảo vững chắc dư địa cho nhu cầu tăng trưởng tín dụng 12,5% vừa được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt trong tháng 11/2021.

Mở bán từ ngày 6/10/2021 tại tất cả các điểm giao dịch của VietinBank trên toàn quốc, trái phiếu VietinBank đã nhận được sự quan tâm đặt mua từ hơn 8.000 nhà đầu tư cá nhân, tổ chức Việt Nam và nước ngoài.

Việc chào bán thành công 6.513 tỷ đồng trái phiếu ra công chúng cho các nhà đầu tư kể trên nâng tổng khối lượng trái phiếu thứ cấp do VietinBank phát hành trên thị trường trong năm 2021 lên hơn 14.000 tỷ đồng, trong đó bao gồm 7.769 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ phát hành cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đã phát hành trước ngày 31/10/2021.

Với tổng khối lượng phát hành như trên, VietinBank đã vượt kế hoạch và hoàn thành hơn 130% nhu cầu trái phiếu vốn cấp 2 tổng thể cho cả năm. Tổng khối lượng trái phiếu phát hành riêng lẻ trong năm 2021 tính đến 31/10/2021 là 7.769 tỷ đồng, tập trung chủ yếu trong quý III để chủ động đón đầu nhu cầu tăng trưởng tín dụng trong các tháng cuối năm, đảm bảo tiết giảm chi phí vốn và cân đối dòng tiền thay vì phát hành tập trung khối lượng lớn.

Như vậy, VietinBank đã hoàn thành sớm kế hoạch phát hành trái phiếu thứ cấp, đảm bảo vững chắc dư địa cho nhu cầu tăng trưởng tín



VietinBank đã hoàn thành sớm kế hoạch phát hành trái phiếu thứ cấp

dụng 12,5% vừa được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt trong tháng 11/2021.

Thành công của các đợt chào bán trái phiếu riêng lẻ cũng như trái phiếu ra công chúng tiếp tục khẳng định uy tín và vị thế của VietinBank trên thị trường tài chính. VietinBank cũng là Ngân hàng có khối lượng phát hành trái phiếu ra công chúng lớn nhất trên thị trường trong số

các tổ chức tín dụng thực hiện chào bán trên thị trường năm 2021.

VietinBank sẽ niêm yết trái phiếu phát hành theo quy định để gia tăng thanh khoản của trái phiếu hơn cho nhà đầu tư, góp phần phát triển thị trường chứng khoán sôi động với nhiều mã hàng tốt, đúng theo định hướng phát triển của Chính phủ ■



VIETINBANK TRIỂN KHAI GÓI GIẢI PHÁP TỔNG THỂ DÀNH CHO DOANH NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU

Những tháng cuối năm là thời điểm các doanh nghiệp (DN) xuất nhập khẩu (XNK) - nhất là DN phía Nam lấy lại đà tăng trưởng sau thời gian chịu ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19. Để kịp thời hỗ trợ DN, VietinBank triển khai Gói Giải pháp tổng thể dành cho khách hàng (KH) DN XNK.

Các ưu đãi đặc biệt trong Gói Giải pháp tổng thể dành cho KH DN XNK có thể kể đến:

- Tiết giảm thủ tục thanh toán nhập khẩu hàng hóa chỉ bằng giấy đề nghị, bảng kê thông tin chi tiết và Bản cam kết.
- Ưu đãi tỷ giá đối với các cặp đồng tiền USD/VND, EUR/VND và JPY/VND; và tiếp tục ưu đãi hơn nữa nếu KH cam kết duy trì nguồn tiền gửi.
- Gói tín dụng 10.000 tỷ đồng dành cho DN XNK cùng ưu đãi lãi suất cho vay ngắn hạn tối thiểu 3,5%/ năm đối với VND và 1,5%/năm đối

với USD.

Ngoài ra, VietinBank còn cung cấp nhiều giải pháp trong Gói Giải pháp tổng thể dành cho KHDN XNK:

- Giải pháp hoán đổi ưu đãi tỷ giá duy trì tiền gửi đối với các KH có nguồn ngoại tệ đến và nhu cầu tối ưu hóa lợi ích từ dòng tiền.
- Miễn phí duy trì dịch vụ VietinBank Tài trợ thương mại (Trade Portal).
- Miễn phí dịch vụ chuyển khoản ngoại tệ khác chi nhánh.

- Giảm đến 50% các khoản phí liên quan đến sản phẩm chuyển tiền ngoại tệ nhập khẩu - xuất khẩu.

- Ưu đãi tối đa lên tới 75% mức phí hiện hành đối với sản phẩm chuyển tiền đi/đến nước ngoài, chuyển tiền thanh toán biên mậu và 100% phí tài trợ thương mại trong 3 tháng đối với DN XNK thuộc phân khúc vừa và nhỏ.

- Ưu đãi Gói dịch vụ tài khoản và Ngân hàng điện tử VietinBank eFAST: Tặng tài khoản số đẹp, ưu đãi lên tới trên 20 loại phí khác nhau của các dịch vụ ngân hàng thường

xuyên và thiết yếu cho DN như chuyển tiền VND, chi lương, dịch vụ ngân hàng điện tử, nộp thuế... với thời gian ưu đãi lên tới ba (03) năm.

- Miễn phí chi lương lên tới 12 tháng đồng thời miễn các loại phí cho cán bộ nhân viên đơn vị trả lương qua VietinBank.

Với Gói Giải pháp tổng thể dành cho KHDN XNK, VietinBank hi vọng góp phần chung tay cùng DN vượt qua dịch bệnh, thực hiện thành công "mục tiêu kép" - vừa phòng, chống dịch an toàn, vừa ổn định sản xuất kinh doanh ■

ĐIỂM TIN VỀ LÃI SUẤT HUY ĐỘNG VÀ LÃI SUẤT CHO VAY

Mặt bằng lãi suất huy động (LSHD) của các ngân hàng thương mại (NHTM)

Đối với các kỳ hạn ngắn dưới 12 tháng, VietinBank hiện đang niêm yết cao hơn 0,1%/năm hoặc ở mức tương đương các NHTM quốc doanh. Với kỳ hạn từ 12 tháng trở lên, VietinBank đang niêm yết ở mức 5,6%/năm với KHCN, cao hơn 0,1%/năm so với 03 ngân hàng còn lại trong nhóm.

Trong tháng 11/2021, mặt bằng LSHĐ của các NHTMCP duy trì ổn định, chỉ xuất hiện một số động thái điều chỉnh tăng/giảm nhẹ. Riêng kỳ hạn 6 tháng, để LSHĐ không chênh quá nhiều so với kỳ hạn 12M thì mức LSHĐ cho kỳ hạn này của khối cổ phần áp dụng cao hơn 0,5-1,0%/năm so với các NHTM Nhà nước.

Sang tháng 12/2021, VietinBank dự kiến tiếp tục duy trì mức LSHĐ niêm yết như hiện nay và xem xét điều chỉnh phù hợp nếu cần thiết, đảm bảo phù hợp với mặt bằng LSHĐ trên thị trường và tình hình cân đối vốn của VietinBank.

Các chương trình tín dụng ưu đãi lãi suất cho vay (LSCV) của VietinBank

Đối với Khách hàng doanh nghiệp (KHDN)

Ngắn hạn

- Chương trình Đồng hành cùng KHDN: LSCV ưu đãi đối VND từ 5,9%/năm, đối với USD từ 2,7%/năm (tùy theo khách hàng và thời hạn vay).
- Gói tín dụng thúc đẩy tăng trưởng dư nợ, hỗ trợ CN cạnh tranh trong Quý IV/2021: LSCV ưu đãi từ 4,2%/năm với VND và từ 2,0%/năm với USD.
- Gói ưu đãi kinh doanh máy móc thiết bị nông nghiệp quy mô 700 tỷ đồng, LSCV ưu đãi từ 5,2%/năm.
- Gói tín dụng đồng hành cùng KHDN tại 19 tỉnh thành phía Nam hoạt động sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực/ngành nghề thiết yếu và chịu ảnh hưởng của dịch bệnh quy mô 20.000 tỷ đồng, LSCV ưu đãi từ 4,0%/năm.
- Chương trình hỗ trợ lãi suất tới 0,3%/năm dành cho KHDN VVN giải ngân chi lương tới tài khoản CBCNV mở tại VietinBank.
- Gói ưu đãi dành cho KHDN xuất nhập khẩu tiềm năng quy mô 10.000 tỷ đồng, LSCV ưu đãi từ 3,5%/năm với VND và từ 1,5 %/năm với USD.
- Chương trình ưu đãi dành cho nhà phân phối ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), LSCV ưu đãi từ 4,0%/năm.

Trung dài hạn

- Chương trình ưu đãi trung dài hạn VND lãi suất cố định 2021 với LSCV ưu đãi từ 6,8%/năm.
- Chương trình ưu đãi trung dài hạn dành riêng cho KHDN VVN với mức LSCV từ 6,8%/năm.
- Gói ưu đãi dành cho KHDN đầu tư nhà xưởng xây sẵn cho thuê trong khu công nghiệp quy mô 3.000 tỷ đồng: LSCV ưu đãi trong năm đầu từ 8,1%/năm và biên độ ưu đãi các năm sau từ 3,2%/năm.
- Gói ưu đãi dành cho KHDN đầu tư bất động sản khu công nghiệp quy mô 5.000 tỷ đồng: LSCV ưu đãi trong năm đầu từ 8,1%/năm, biên độ ưu đãi các năm sau từ 3,2%/năm.
- Gói ưu đãi dành cho KHDN đầu tư đầu tư ngành Logistics quy mô 5.000 tỷ đồng, lãi suất ưu đãi trong năm đầu từ 7,3%/năm, biên độ ưu đãi các năm sau từ 2,8%/năm.
- Gói ưu đãi cho vay đầu tư xây dựng trang trại/trại chăn nuôi theo mô hình 3F (Feed-Farm-Food), quy mô 5.000 tỷ đồng, lãi suất năm đầu từ 8,1%/năm.
- Gói ưu đãi toàn diện dành cho KHDN tái tài trợ quy mô 7.000 tỷ đồng, lãi suất ưu đãi trong năm đầu từ 6,8%/năm, biên độ ưu đãi các năm sau từ 2,5%/năm.

Chính sách hỗ trợ KHDN bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 (hiệu lực đến 31/12/2021)

- Chính sách hỗ trợ về LSCV ngắn hạn và trung dài hạn tới 1%/năm.
- Chính sách ưu đãi phí TTQT&TTTM, phí dịch vụ VietinBank eFAST – gói tài chính, phí chuyển tiền VND trong nước ngoài hệ thống.
- Hướng dẫn giao dịch qua kênh ngân hàng điện tử eFAST/Fax/Email trong giai đoạn dịch bệnh diễn biến phức tạp.

ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG BÁN LẺ

- Chương trình Vay ưu đãi – Lãi tri ân với LSCV chỉ từ 5,3%/năm với ngắn hạn và 7,0%/năm với trung dài hạn (tùy theo thời gian ưu đãi và thời hạn vay), gia hạn triển khai tới ngày 30/06/2022.
- Chính sách hỗ trợ giảm LSCV cho các đối tượng khó khăn bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 (hiệu lực đến 15/01/2022):
 - Chính sách hỗ trợ về LSCV (ngắn hạn và trung dài hạn) với mức giảm lãi suất tối đa 0,5%/năm.
 - Chính sách hỗ trợ số tiền thu hồi ưu đãi lãi suất và/hoặc phí trả nợ trước hạn trong trường hợp khách hàng nỗ lực thu xếp dòng tiền để trả nợ trước hạn cho VietinBank ■

XUẤT NHẬP KHẨU TĂNG TỐC, ĐIỂM SÁNG TRONG BỨC TRANH KINH TẾ THÁNG 11/2021

Bước sang tháng thứ hai thực hiện “bình thường mới” với mục tiêu vừa chống dịch hiệu quả, vừa khôi phục và thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, nền kinh tế tiếp tục có dấu hiệu khởi sắc. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 11/2021 tăng 5,6% và trong 11 tháng tăng 3,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành chế biến, chế tạo tiếp tục đóng vai trò lớn nhất cho mức độ tăng trưởng.

Hoạt động thương mại đã có sự phục hồi mạnh mẽ từ đầu quý IV. Tính chung 11 tháng, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 599,12 tỷ USD, tăng 22,3% so với cùng kỳ năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa trong 11 tháng thặng dư 225 triệu USD, mặc dù thấp hơn nhiều so với con số 20,2 tỷ USD của cùng kỳ năm ngoái, nhưng đã cải thiện đáng kể so với mức thâm hụt gần 2,6 tỷ USD cách đây 2 tháng.

Về đầu tư, nguồn vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách tăng 14,7% so với tháng trước. Vốn FDI đăng ký mới và vốn tăng thêm giữ xu hướng tăng, cụ thể tăng khoảng 26,46 tỷ USD tương đương tăng 0,1% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11/2021 tăng 0,32% so với tháng trước, tăng 2,1% so với cùng kỳ năm ngoái, chủ yếu do giá xăng dầu, giá gas trong nước tăng theo giá nhiên liệu thế giới; các địa phương dần trở lại với trạng thái bình thường mới khiến giá hàng hóa và dịch vụ có xu hướng tăng. Tính chung 11 tháng, chỉ số giá tiêu dùng tăng 1,84% so với cùng kỳ năm trước, mức tăng thấp nhất trong vòng 5 năm. Với kết quả này thì mục tiêu kiểm soát lạm phát năm nay ở mức thấp khoảng 2% là khả thi. Mặc dù vậy, các cảnh báo về việc lạm phát sẽ tăng cao trong năm 2022 vẫn tiếp tục được đưa ra, khi giá cả hàng hóa trên thị trường thế giới tăng cao và khi cầu trong nước dần phục hồi.

Trên thị trường tài chính, tỷ giá USD/VND trên thị trường liên ngân hàng giảm mạnh về mức 22.650 sau khi Ngân hàng Nhà nước (NHNN) điều chỉnh hạ giá mua vào USD đầu tháng 11, là mức tỷ giá thấp nhất trong vòng 5 năm trở lại đây. Tăng trưởng tín dụng đến ngày 25/11/2021 tăng 10,1% so với đầu năm, nâng mức kỳ vọng tăng trưởng cả năm đạt 12%. Bên cạnh việc NHNN chấp thuận nới chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho một số ngân hàng, chính sách tiền tệ sẽ tiếp tục được duy trì với lãi suất điều hành ở mức thấp, tuy nhiên còn rất ít dự địa giảm thêm trong bối cảnh áp lực lạm phát là hiện hữu ■

Nguồn: Tổng hợp từ Điều lệ hoạt động của các ngân hàng tại thời điểm 30/9/2021.

DIỄN BIẾN MỘT SỐ NGÀNH KINH TẾ ĐÁNG CHÚ Ý

Phân bón

Giá phân bón thế giới và trong nước vẫn tiếp tục tăng chủ yếu do nguồn cung bị thắt chặt gây khó khăn cho lĩnh vực nông nghiệp, đặc biệt đối với các hộ nông dân. Trung Quốc hạn chế xuất khẩu phân Ure và phân lân trong khi khủng hoảng năng lượng tại châu Âu khiến giá khí đốt tăng mạnh làm tăng chi phí đầu vào của sản xuất phân bón.

Giá phân Kali là một trong những loại phân bón tăng giá mạnh nhất ở tất cả các khu vực do nguồn cung bị thắt chặt. Phân Kali MOP tại châu Âu tăng 30% trong vòng 4 tháng qua, từ 440 USD/tấn lên 680 USD/tấn hiện nay, tại Đông Nam Á tăng gấp đôi, từ 285 USD/tấn tháng 5/2021 lên trên 600 USD/tấn hiện nay.

Giá phân bón vô cơ bán lẻ cho người nông dân tăng 60-80% so với các năm trước khiến người nông dân phải giảm lượng phân sử dụng cho cây trồng, gây ảnh hưởng đến chất lượng và năng suất cây trồng.



Dầu khí

Giá dầu thế giới giảm dần tăng giá trong 2 tháng gần đây chủ yếu do 3 nguyên nhân chính:

(i) Nhu cầu dầu cuối năm giảm so với dự báo: OPEC dự báo nhu cầu dầu trong Quý IV/2021 giảm so với dự báo, giảm khoảng 330 nghìn thùng/ngày. Bên cạnh đó, với thông tin biến chủng COVID-19 Omicron nguồn gốc từ Nam Phi được đưa ra vào cuối tháng 11/2021 có thể làm chậm tốc độ tăng trưởng kinh tế và nhu cầu nhiên liệu thế giới.

(ii) OPEC+ tăng nguồn cung như kế hoạch: OPEC, Nga và các đồng minh (gọi là OPEC+) đã nhất trí về kế hoạch tăng bổ sung 400 nghìn thùng/ngày vào thị trường mỗi tháng, theo như lộ trình đã đề ra ban đầu.

(iii) Mỹ cung cấp thêm 50 triệu thùng dầu vào thị trường sau khi giảm mức dự trữ dầu quốc gia. Bên cạnh đó, Mỹ và Iran có thể đạt thỏa thuận hạt nhân, theo đó Iran sẽ được dỡ lệnh trừng phạt kinh tế và có thể xuất khẩu dầu trở lại.

Tại ngày 28/11/2021, giá dầu WTI của Mỹ giảm 13,04% xuống 68,17 USD/thùng. Giá dầu thô Brent giao tháng 1/2022 cũng giảm 11,32% xuống còn 72,91 USD/thùng ■





BẢN TIN NHÀ ĐẦU TƯ

Tuyên bố trách nhiệm:

Việc cung cấp các thông tin này chỉ phục vụ mục đích tham khảo.

VietinBank không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất nào
do việc sử dụng thông tin trên đây vào hoạt động kinh doanh.

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư - Ban Thư ký HĐQT & QHCD
Văn phòng Hội đồng Quản trị
Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam

108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

E investor@vietinbank.vn | **T** 024 3941 3622 | **W** www.investor.vietinbank.vn